TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Mỹ Tho, ngày 06 tháng 8 năm 2018

Số: **202/2018**/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 483/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị C sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp Thới Thuận, xã Thới Sơn, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Trương Văn D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp Thới Thuận, xã Thới Sơn, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Trương Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Trương Quốc N sinh ngày 02/7/2007 cho chị Nguyễn Thị Chính chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Trương Văn D được nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trương Ngọc Đan T sinh ngày 03/8/2013. Chị C và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0012839 ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, nên chị được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố M;
- Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn, thành phố M, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huỳnh Trường